

PHẦN THỨ NHẤT



**ĐẢNG VIÊN VÀ NHÂN DÂN VÙNG ĐẤT PHƯỜNG 11
TRONG SỰ NGHIỆP ĐẤU TRANH GIÀNH ĐỘC LẬP DÂN TỘC
(1930 - 1975)**

Chương II tiếp theo

CHƯƠNG II

NHÂN DÂN VÙNG ĐẤT PHƯỜNG 11

TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG ĐẾ QUỐC MỸ XÂM LƯỢC

(1954 – 1975)

II/ NHÂN DÂN VÙNG ĐẤT PHƯỜNG 11 TRONG THỜI KỲ ĐẤU TRANH CHỐNG LẠI CÁC CHIẾN LƯỢC CHIẾN TRANH CỦA MỸ – NGUY (1961 – 1973)

Từ 1961 đến 1964, Mỹ không ngừng đưa cố vấn quân sự, vũ khí, tiền giúp ngụy quyền Sài Gòn thực hiện chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”.

Với khí thế thắng lợi sau Đồng khởi ở miền Nam, phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng tại nội thành Sài Gòn – Chợ Lớn được đẩy mạnh đã liên tục tiến công địch. Năm 1962 – 1963, phong trào đấu tranh của giới Phật giáo chống chế độ Ngô Đình Diệm chia rẽ tôn giáo bùng nổ, phong trào xuất phát từ thành phố Huế lan đến Sài Gòn và trở thành cao trào. Đảng ta đã chỉ đạo các cơ sở cách mạng vận động quần chúng nhân dân tham gia đấu tranh ủng hộ phong trào Phật giáo. Tại nhiều nơi trên các đường: Phan Thanh Giản, Trần Quốc Toản, Cao Thắng, hẻm nhỏ (nay là đường Trần Minh Quyền) thuộc phường Phan Thanh Giản; Phật tử và quần chúng đã lập các bàn thờ Phật làm bình phong đề tỵ tập, sau đó cùng với Phật tử tại Niệm Phật đường Khánh Anh do Đại đức Thích Thiện Tánh phụ trách đã xuống đường tham gia tuần hành, biểu tình. Chính quyền Ngô Đình Diệm đã thẳng tay đàn áp, hơn 200 nhà sư cùng nhiều quần chúng tham gia đấu tranh bị chúng bắt đưa đi giam tại Gò Cát (Quận 8) và Phú Lâm (nay thuộc quận Bình Tân), trong đó có một số nhà sư, Phật tử chùa Giác Minh trên địa bàn phường. Cuộc đấu tranh của giới Phật giáo góp phần buộc đế quốc Mỹ phải thay ngựa giữa dòng: Ngô Đình Diệm bị giết.

Tại Ngã Bảy – Lý Thái Tổ, từ ngày 22 đến ngày 26 tháng 11 năm 1964 quần chúng nhân dân phường Phan Thanh Giản đã tham gia phong trào biểu tình của giới học sinh, sinh viên, trí thức thành phố đấu tranh phản đối “Hiến chương Vũng Tàu” của bè lũ Nguyễn Khánh, đốt xe cảnh sát ngụy trước Viện Hóa Đạo (nay là

chùa Việt Nam Quốc Tự). Trong cuộc đấu tranh này, em Lê Văn Ngọc – học sinh trường Hồng Lạc phường Phan Thanh Giản (nay là chi nhánh Đại học Kinh tế đường Ba Tháng Hai, phường 11) bị cảnh sát bao vây bắn chết. Phản đối hành động dã man của cảnh sát nguy; giới học sinh, sinh viên dưới sự chỉ đạo trực tiếp của đồng chí Sáu Vĩnh đã cùng giới Phật Giáo Sài Gòn – Chợ Lớn, bà con, cô bác các phường Phan Thanh Giản, phường Chí Hòa, phường Nguyễn Tri Phương đã trọng thể làm lễ tang cho em Ngọc tại Viện Hóa Đạo. Ngày 26 tháng 11 năm 1964, đám tang em Ngọc từ Viện Hóa Đạo trên đường hướng về quận 1 đã biến thành cuộc biểu tình, biểu dương lực lượng của người dân thành phố phản đối bè lũ Nguyễn Khánh.

Phát huy khí thế thắng lợi, kỷ niệm Quốc tế Lao động, ngày 01 tháng 5 năm 1965, tại Ngã Bảy, gần 4 vạn người xuống đường biểu tình, tuần hành hướng về chợ Bến Thành, đòi Mỹ rút khỏi Việt Nam. Cảnh sát, quân cảnh Sài Gòn đã phải lập chốt gác ngay tại đường Phan Thanh Giản với dây kẽm gai, sẵn sàng phong tỏa Ngã Bảy, đàn áp đấu tranh.

Đảng chỉ đạo: Đưa tổ chức công khai và lực lượng quần chúng hùng hậu ra đấu tranh trực diện kết hợp lợi dụng phân hóa hàng ngũ địch. Vì vậy, chúng không thể đàn áp. Không chỉ dừng ở mức tập hợp lực lượng đọc diễn văn; buổi tổ chức kỷ niệm ngay sau đó biến thành cuộc tuần hành chống Mỹ với khẩu hiệu “US go home”, “Mỹ rút đi”.

Từ đây, địa danh Ngã Bảy đi vào lịch sử, nơi in đậm dấu chân xuống đường của giai cấp công nhân và nhân dân lao động thành phố trong suốt cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Để cứu vãn thất bại của chiến lược chiến tranh đặc biệt, năm 1965, đế quốc Mỹ đã đưa quân viễn chinh vào miền Nam Việt Nam; sử dụng hải quân, không quân đánh ra miền Bắc.

Tại nội đô Sài Gòn – Chợ Lớn, chúng không ngừng tăng cường lực lượng hỗn hợp. Tổng Nha Cảnh sát quốc gia phối hợp với Nha cảnh sát đô thành đã tổ chức thêm các mạng lưới cảnh sát chìm, thực hiện kiểm tra quản lý chặt chẽ từ

khai gia đình và thể căn cước, tăng cường mạng lưới “Ngũ gia liên báo”. Lực lượng cảnh sát cùng với quân cảnh Mỹ tuần tra, chốt chặn các tuyến đường, tụ điểm giao thông chủ yếu tại nội thành; trong đó, khu vực Ngã Bảy, Viện Hóa Đạo bị kẻ địch đánh phá. Tại vùng ven và các tỉnh, chúng tăng cường các cuộc hành quân càn quét nhằm tiêu diệt lực lượng cách mạng.

Trước tình hình mới, tháng 12 năm 1967 Bộ Chính trị quyết nghị: *“Chuyển cuộc đấu tranh cách mạng miền Nam của ta sang một thời kỳ mới – thời kỳ giành thắng lợi quyết định”* và xác định rõ: *“Nhiệm vụ trọng đại và cấp bách của ta là động viên những nỗ lực lớn nhất của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ở cả hai miền, đưa cuộc chiến tranh cách mạng của nhân dân ta lên một bước phát triển cao nhất, dùng phương pháp tổng công kích – tổng khởi nghĩa để giành thắng lợi”*.

Để thực hiện kế hoạch tổng tấn công vào Sài Gòn, Trung ương Cục miền Nam đã thành lập khu trọng điểm gồm Sài Gòn – Gia Định và một phần đất thuộc các tỉnh giáp ranh Sài Gòn. Khu trọng điểm có các Phân khu theo 5 cánh tiến công vào Sài Gòn. Mỗi Phân khu có Phân khu ủy, Ban Quân sự. Phân khu II gồm các huyện như: Đức Hòa, Đức Huệ (Long An) và nội thành gồm Bình Tân, một phần Tân Bình, quận 5, quận 6 và một phần quận 3, do đồng chí Phan Văn Hân làm Bí thư.

Phần nội thành thuộc Phân khu II do đồng chí Phạm Văn Sơn (Tu Trường) là Bí thư và đồng chí Phạm Thị Sứ (Năm Bắc) ủy viên Phân khu phụ trách. Chủ lực của Phân khu II, tham gia tổng tấn công có Tiểu đoàn 6 Bình Tân, Tiểu đoàn 246, Tiểu đoàn 247 của Quân khu 8 cùng Tiểu đoàn 12 Đặc công, Tiểu đoàn 3 thuộc Sư đoàn 9 từ hướng Tây Nam Sài Gòn tiến vào các quận 5, 6, Phú Thọ Hòa, Khám Chí Hòa, Biệt khu Thủ đô.

Đêm ngày 01 tháng 02 năm 1968, địa bàn phường không diễn ra các trận đánh nhưng từ các lổm chính trị, các lực lượng và cơ sở cách mạng qua thời gian tích cực chuẩn bị đã sẵn sàng nổi dậy khi chủ lực ta tấn công vào thành phố.

Tại khu vực đường Trần Văn Văn (nay là đường Trần Minh Quyền), mạng

lưới tuyên truyền Ban Tuyên huấn Thành ủy do đồng chí Mười Ngà là Bí thư đã cùng đồng chí Nguyễn Minh Toàn, đồng chí Nguyễn Văn Duyên chuẩn bị chỗ ém quân, kìm, búa, phên tre vượt rào, dụng cụ bông băng cứu thương tại bệnh viện Nhi đồng, chùa Pháp Hội. Trong gần một tuần lễ phục vụ chiến đấu, chi bộ cơ sở nhà 98 của ông Nguyễn Quang Tuyền, nhà 702/87 đường Trần Văn Văn đã nuôi giấu 12 thương binh và móc nối đưa các chiến sĩ ta về căn cứ Long Định an toàn.

Khu vực hẻm 462/122 đường Phan Thanh Giản là nơi cất giấu vũ khí, lựu đạn, kíp nổ cùng dây cháy chậm của Ban Hậu cần Quân sự Thành đoàn. Được sự giúp đỡ của cơ sở cách mạng là ông Phạm Văn Hà cùng vợ là bà Hoàng Thị Mai, đồng chí Lâm Văn Sáu cùng vợ là bà Đào đã vận chuyển, cất giữ 47 cây súng AK. Tháng 7 năm 1968, cơ sở bị lộ, cảnh sát ngụy xét nhà tịch thu 6 cây súng còn lại.

Tại nhà số 183/4 đường Trần Quốc Toản là cơ sở của đơn vị “Đảm bảo chiến đấu” của Biệt động thành, chỉ cách Biệt Khu Thủ đô ngụy (nay là Bộ Tư lệnh thành phố) chừng 800m; đồng chí Đỗ Văn Căn - cán bộ của đơn vị đã đào hầm bí mật trong nhà, vận chuyển cất giấu tại đây nhiều vũ khí như súng AK, lựu đạn, thuốc nổ, dây cháy chậm, kíp nổ. Trước giờ nổ súng, theo ám hiệu, đồng chí Căn đã bắt được liên lạc với đơn vị chiến đấu, do vừa hành quân cùng đơn vị từ hướng Tây Nam, vừa phải đánh địch để mở đường vào thành phố, đồng chí Lê Thanh Bình – người đã bắt liên lạc với đồng chí Căn bị thương, một số đồng đội hy sinh nên đơn vị chưa đến được địa điểm nhận vũ khí¹.

Tại nhà số 119/32 và nhà số 157/4 đường Trần Quốc Toản, các chiến sĩ đội 4 Biệt động thành do đồng chí Nguyễn Thị Xuân Hoa phụ trách đã về ém lựu đạn tại đây, được các gia đình ông, bà: Nguyễn Ngọc Xuân, Nguyễn Thị Biểu, Nguyễn Đình Thiệu cùng một số gia đình khác tại hẻm 528 đường Phan Thanh Giản nuôi chứa, che chở. Cán bộ Thành đoàn của đồng chí Lê Quang Vịnh trước Mậu Thân cũng về hoạt động, chuẩn bị lựu đạn tại khu vực khóm 5 và khóm 6 thuộc phường Phan Thanh Giản.

¹ Hầm bí mật chứa vũ khí tại số 183/4 đường Ba Tháng Hai tại phường được Bộ Văn hóa xếp hạng là di tích lịch sử quốc gia theo Quyết định số 128-VH/QĐ ngày 16 tháng 11 năm 1998.

Tại Ngã Bảy, theo chỉ đạo của đồng chí Phạm Thị Sứ – Ủy viên Phân khu, các đồng chí trong Chi bộ Xóm Chuồng Bò đã đưa lực lượng phối hợp với Chi bộ Vườn Lài tổ chức đón cán bộ, chiến sĩ Tiểu đoàn 6 Bình Tân, tham gia mítting tuyên truyền, đốt đuốc, treo cờ tại Ngã Ba Vườn Lài.

Khu vực Xóm Giếng, Xóm Chùa, lực lượng cánh Thành đoàn, các cán bộ Quân báo, Bộ Tham mưu miền như đồng chí Nguyễn Ngọc Bích, Trần Trung Thảo đã trú ẩn tại đây để xuất phát thực hiện các nhiệm vụ.

Cuộc tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân 1968 của quân dân miền Nam tuy chưa giành thắng lợi quyết định nhưng đã làm nhụt ý chí của kẻ xâm lược. Mỹ đã phải xuống thang chiến tranh, ngừng ném bom miền Bắc, chấp nhận đàm phán với ta tại Paris.

Sau khi chiến lược chiến tranh cục bộ bị phá sản, Nixon thực hiện “Việt Nam hóa chiến tranh” với nguyên tắc: “Sức mạnh Mỹ” – chia sẻ trách nhiệm và sẵn sàng thương lượng trên thế mạnh. Thực chất của cuộc chiến tranh ở Việt Nam vẫn là âm mưu dùng người Việt Nam đánh người Việt Nam

Thực hiện âm mưu thủ đoạn trên, Mỹ tăng cường viện trợ vũ khí, chính quyền ngụy đẩy mạnh đôn quân bắt lính và tăng cường bình định.

Tại Sài Gòn, bộ máy hành chính được quân sự hóa; mạng lưới “Nhân dân tự vệ” tổ chức thống nhất từ Trung ương đến cơ sở phường, khóm, được trang bị vũ khí thay thế cho lực lượng phòng vệ dân sự trước đây để cùng cảnh sát đẩy mạnh tuần tra lùng sục.

Tháng 7 năm 1969, Sài Gòn có thêm hai quận mới: quận 10 và quận 11, phường Phan Thanh Giản của quận 3 trước đây nay thuộc quận 10. Ranh đất phường được xác định bởi các đường: Trần Quốc Toản, Nguyễn Thượng Hiền, Phan Thanh Giản, Lý Thái Tổ.

Về phía ta, sau Mậu Thân, một số đồng chí lãnh đạo Phân khu II, Ban Cán sự vùng cùng nhiều chiến sĩ hy sinh, bị bắt, một số cơ sở bị địch đánh phá. Để vượt qua khó khăn, Thành ủy đã chỉ đạo lập các Liên quận ủy, củng cố các cơ sở cách mạng. Tuy nhiên, Liên quận ủy 1-3-10 cũng bị địch liên tục đánh phá, các

đồng chí lãnh đạo phải điều chuyên, bổ sung nhiều lần.

Giữa lúc nhân dân hai miền Nam Bắc đang vượt qua khó khăn thử thách thì tin buồn đến với toàn Đảng, toàn dân và toàn quân: Ngày 03 tháng 9 năm 1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh – vị lãnh tụ kính yêu từ trần. Tại đô thành Sài Gòn, dù sống trong cảnh kềm kẹp, o ép của kẻ địch, đồng bào ta bằng nhiều cách khác nhau đã tổ chức Lễ truy điệu Bác. Nhà bà Nguyễn Thị Biểu hẻm số 528 đường Phan Thanh Giản đã lấy có tổ chức đám giỗ ông ngoại để làm lễ truy điệu Bác Hồ. Tấm ảnh Bác Hồ kích thước 6x9cm do anh Nguyễn Đình Có, nhà cùng hẻm 528 mang từ chiến trường về tặng bà Biểu đầu năm 1969 được trân trọng đặt trước bàn thờ, phía sau là hình ông ngoại. Tham dự Lễ truy điệu có bà Năm Biểu, ông Trần Hải, ông Bưởi, chú Hiếu, anh Giàu... Các con của bà Năm Biểu canh gác ngoài hẻm. Đồng chí Trần Hải tóm tắt cuộc đời, sự nghiệp cách mạng của Bác, di chúc Bác để lại mà đồng chí sưu tầm qua báo đài. Lễ truy điệu tổ chức đơn sơ nhưng trang trọng, nghiêm túc, thể hiện tấm lòng kính yêu và tiếc thương vô hạn của những người con sống trong lòng địch nhưng luôn tưởng nhớ đến Bác Hồ. Biến đau thương thành hành động cách mạng, người dân nơi đây tiếp tục tham gia các phong trào cách mạng đang diễn ra tại thành phố.

Trong đấu tranh chính trị: Tham gia và ủng hộ phong trào đấu tranh chống đôn quân bắt lính; Tham gia hoạt động của Ủy ban Cải thiện chế độ lao tù do chị Nguyễn Thị Biểu và bà con hẻm 528 thực hiện. Rất nhiều lần trong các năm 1971 – 1972 các bà, các chị nhận thực phẩm như rau cải, cá khô, thuốc chữa bệnh đi thăm các anh chị em tù chính trị như: chị Lê Thị Mừng Nga (khối Cách vận), chị Phan Thị Cúc, chị Trần Thị Lan (Hội Phụ nữ đòi quyền sống) cùng nhiều anh chị em tù chính trị khác tại nhà tù Chí Hòa, nhà tù Tân Hiệp (Biên Hòa). Mỗi lần đi thăm, trong các giỏ quà đều có tài liệu liên quan được nghi trang khéo, bọn cai ngục không phát hiện được. Khi về, các bà, các chị lại mang những hình ảnh, tài liệu do anh chị em tù chính trị gửi ra để chuyển đến Ủy ban Cải thiện chế độ lao tù và các nơi.

Cùng với đấu tranh chính trị, hoạt động vũ trang của Biệt động thành phát

triển mạnh, tháng 3 năm 1970, hai chiến sĩ Lê Phi Hùng và Phạm Văn Triệu đã đặt mìn tại nơi ở của binh lính và sĩ quan đánh thuê Thái Lan, Đại Hàn – cao ốc Khiêm Tín Hàn đường Phan Thanh Giản – đã phá hủy một số phương tiện chiến tranh, 5 lính Thái Lan, 3 lính Đại Hàn chết, 1 lính bị thương nặng. Ngày 10 tháng 11 năm 1971, đồng chí Vũ Quang Hùng và Lê Văn Châu – Đội vũ trang thuộc Ban An ninh T4 đã dùng xe Honda, sử dụng lựu đạn diệt tên Nguyễn Văn Bông, Giám đốc Học viện Quốc gia hành chính ngay tại ngã tư đường Cao Thắng – Phan Thanh Giản, sự kiện gây tiếng vang lớn và làm xôn xao dư luận Sài Gòn.

